

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Vũ Thị Dư
2. Thư ký phiên họp: Bà Lê Nguyệt Ánh

Ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 133/QĐ-TA ngày 22/10/2018 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Quyết T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1997

Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Trình độ văn hóa: 07/12.

Nguyên quán: Hải Phòng

Hộ khẩu thường trú: Đình G, phường G, quận N, thành phố H.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở ổn định

Tiền án: 0

Tiền sự: 0.

Con ông Nguyễn Quốc T và bà Đặng Thị L.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Tiến Cường – Phó trưởng Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Y Lương Byă – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN THẤY:

Vào khoảng 1 giờ 00 phút ngày 30/7/2018, Nguyễn Quyết T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực phường T, thành phố B, bị Công an phường T phát hiện đưa về làm việc. Quá trình làm việc, Nguyễn Quyết T khai nhận loại ma túy sử dụng là Amphetamin, Methamphetamin, cách thức sử dụng là uống trực tiếp vào cơ thể. Ngày 02/8/2018 Công an phường T, thành phố B đã phối hợp với Bệnh viện đa khoa thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Quyết T; kết quả dương tính với Amphetamin, Methamphetamin.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị ông Nguyễn Tiến Cường – Phó trưởng Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Buôn Ma Thuột trình bày: Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013, hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thể hiện Nguyễn Quyết T là người nghiện ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quyết T với thời hạn từ 16 - 18 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu ý kiến: Về thẩm quyền giải quyết vụ việc, tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng, về thu thập chứng cứ, thời hạn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thời gian gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng; trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại phiên họp và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đúng theo Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014. Đề nghị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quyết T với thời hạn 16 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào các ý kiến trình bày tại phiên họp, xét thấy:

Nguyễn Quyết T là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, buộc Nguyễn Quyết T phải biết ma túy là chất gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm sử dụng, gây nhiều nguy hại cho nòi giống con người và xã hội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng, không những thế nó còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh thể kỷ lây nhiễm HIV/AIDS và dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội. Ngày 30/7/2018, Nguyễn Quyết T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường T, thành phố B phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quyết T. Việc lập hồ sơ của các cơ

quan có thẩm quyền đầy đủ, đúng quy định tại các Điều 6, 95, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, 4, 8, 9, 11, 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

“1. Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định.

2.....”

Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật, nhân thân, mức độ nhận thức về pháp luật của người bị đề nghị và ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét thấy mặc dù biết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng Nguyễn Quyết T vẫn cố ý sử dụng. Để tạo điều kiện cho T chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề để trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội nên căn cứ vào các Điều 6, 95, 96, Khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 3, 4, 8, 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Buôn Ma Thuột, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quyết T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quyết T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **16 tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk – Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Nguyễn Quyết T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc; kể từ ngày công bố quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Buôn Ma Thuột; Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi nhận:

- VKSND TP.BMT;
- Phòng LĐTBXH TP.BMT;
- Công an TP.BMT;
- Cơ sở ĐT,CN ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- Người bị đề nghị;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

VŨ THỊ DƯ